

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIỒNG RIỀNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 928/QĐ-UBND

Giồng Riềng, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật huyện năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG**

Căn cứ luật tổ chức Chính quyền địa phương; sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 20 tháng 01 năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận xã (có danh sách kèm theo) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

**Điều 2.** Giao cho Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, thủ trưởng các cơ quan có liên quan và UBND các xã, thị trấn (có danh sách) tổ chức, triển khai, đôn đốc thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND - UBND huyện;
- LĐVP, Đ/c T. Bình;
- Lưu: VT, TP.

**CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Tùng

**DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT  
NĂM 2021**

(kèm theo Báo cáo số 28 ngày 17 tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Giồng Riềng)

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>Loại I</b>								
1	Bàn Thạch	100	15	30	25	10	20	100%
2	Long Thạnh	100	15	30	25	10	20	100%
3	Hòa Lợi	100	15	30	25	10	20	100%
4	Hòa Thuận	99.5	15	30	24.5	10	20	100%
5	Bàn Tân Định	99	15	30	24	10	20	100%
6	Ngọc Chúc	98.5	14.5	30	25	9	20	100%
7	Thạnh Hưng	98	15	29.25	25	9	20	100%
8	Thạnh Lộc	98	14	29.5	25	9.5	20	100%
9	Thị trấn Giồng Riềng	98	15	30	23	10	20	100%
10	Hòa Hưng	97.5	15	28	24.5	10	20	100%
11	Hòa An	97	14	30	24	9	20	100%
12	Ngọc Hòa	94.5	14	30	23	9.5	18	100%
<b>Loại II</b>								
13	Vĩnh Thạnh	99	15	30	24	9.9	20	100%
14	Ngọc Thành	97.5	12.75	30	25	9.5	20	100%
15	Thạnh Hòa	97	15	30	23.5	9.5	20	100%
16	Vĩnh Phú	97	12.5	30	25	9	20	100%
17	Thạnh Phước	97	15	30	23	9	20	100%
18	Ngọc Thuận	97	15	29.5	23.5	9.9	20	100%
19	Thạnh Bình	96.5	15	30	22	9.5	20	100%

**Nơi nhận:**

- Như Điều 1;
- Sở Tư Pháp;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND - UBND huyện;
- LĐVP, Tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Võ Tùng